

Số: /BC-CTK

Bắc Giang, ngày tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế- xã hội tháng 02 và 02 tháng tỉnh Bắc Giang

I. SẢN XUẤT NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN

1. Sản xuất nông nghiệp

Sản xuất nông nghiệp tháng 02/2023 trong điều kiện thời tiết thuận, nguồn nước tưới cung cấp đủ và kịp thời cho người dân làm đất và gieo cấy lúa vụ Xuân. Các địa phương tập trung đẩy nhanh tiến độ thu hoạch một số cây trồng vụ đông; chủ động tuân thủ về cơ cấu giống, lịch thời vụ, các biện pháp chuyển đổi cây trồng nhằm đảm bảo cơ cấu mùa vụ thuận lợi, phù hợp thổ nhưỡng và thời tiết của từng loại cây trồng; công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được tỉnh quan tâm chỉ đạo, đến nay không xuất hiện dịch bệnh trên đàn vật nuôi.

1.1. Về trồng trọt

- Cây hàng năm

Hiện nay người dân chủ động tranh thủ điều kiện thuận lợi về nguồn nước, tích cực làm đất trồng màu và đẩy nhanh tiến độ gieo trồng lúa đảm bảo khung thời vụ. Tính đến nay tổng diện tích gieo trồng vụ Xuân đến ngày 15/02 ước đạt trên 26,3 nghìn ha, bằng 105,6% so với cùng vụ, cụ thể:

+ Cây lúa: Diện tích cấy lúa ước đạt trên 19,3 nghìn ha, bằng 114,3% so với cùng kỳ;

+ Cây ngô: Diện tích ước đạt 542 ha, bằng 111,3% so với cùng kỳ;

+ Cây khoai lang: Diện tích ước đạt 306 ha, bằng 61,2% so với cùng kỳ;

+ Cây lạc: Diện tích trồng ước đạt 2.712 ha, bằng 98% so với cùng kỳ;

+ Rau các loại: Diện tích trồng đạt 2.373ha, bằng 78,9% so với cùng kỳ.

- Cây lâu năm

Trong tháng, người dân đang tích cực chăm sóc cho các cây ăn quả chủ lực của tỉnh (vải thiều, nhãn, cam, bưởi...), một số diện tích cây lâu năm bị thoái hóa tiếp tục được người dân chuyển đổi sang trồng một số loại cây có múi mang lại kinh tế cao, hoặc trồng thay thế để chuẩn bị cho một chu kỳ sản xuất mới.

VỤ CHIÊM XUÂN

(Tiến độ đến ngày 15/2/2023)

Diện tích gieo trồng một số so với cùng vụ năm 2022

	DT Lúa: 19,3 nghìn ha ↑ 14,2%
	DT Ngô: 1542 ha ↑ 11,2%
	DT Lạc: 2,7 nghìn ha ↓ 11,0%
	DT Rau: 2,4 nghìn ha ↓ 21,1%



1.2. Về chăn nuôi

Chăn nuôi trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định, công tác phòng, chống dịch trên đàn vật nuôi được cơ quan thú y quan tâm thực hiện nghiêm túc; công tác vệ sinh môi trường sản xuất, tiêu độc, khử trùng được thực hiện tốt. Hiện nay đàn trâu, bò tiếp tục xu hướng giảm (do diện tích chăn thả ngày càng thu hẹp, nhu cầu sử dụng trâu cày kéo ít...); riêng đàn lợn tổng đàn tiếp tục được người dân ổn định chăn nuôi và tăng nhẹ, song tăng chủ yếu ở những trang trại, doanh nghiệp và hộ chăn nuôi quy mô lớn bởi dịch bệnh vẫn còn tiềm ẩn khó lường; đàn gia cầm tiếp tục xu hướng phát triển ổn định, cụ thể:

+ Đàn trâu ước đạt 31.120 con, giảm 4,1% so với cùng kỳ; số con xuất chuồng trong tháng ước đạt 842 con bằng 95,8% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 224 tấn bằng 95,7% so với cùng kỳ. Số con xuất chuồng cộng dồn ước đạt 1.683 con bằng 97,2% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn đạt 447 tấn bằng 97,2% so với cùng kỳ năm trước.

+ Đàn bò ước đạt 113,7 nghìn con, giảm 4,2% so với cùng kỳ; số con xuất chuồng trong tháng ước đạt 2.902 con, bằng 97,1% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 486 tấn, bằng 97,2% so với cùng kỳ. Số con xuất chuồng cộng dồn ước đạt 5.802 con bằng 98,4% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn đạt 966 tấn bằng 98,4% so với cùng kỳ năm trước.

+ Đàn lợn ước đạt trên 918 nghìn con, bằng 100,1% so với cùng kỳ; số con xuất chuồng trong tháng ước đạt 177,5 nghìn con, bằng 98,4% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 16.550 tấn, bằng 98,3% so với cùng kỳ. Số con xuất chuồng

cộng dồn ước đạt 368,2 nghìn con, bằng 99,5% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn đạt 31.768 tấn bằng 99,4% so với cùng kỳ năm trước. Số con và sản lượng xuất chuồng giảm nguyên nhân chính là do nhu cầu giảm sau Tết Nguyên đán.

+ Đàn gia cầm tiếp tục phát, tổng đàn toàn tỉnh ước đạt gần 20,1 triệu con, bằng 101,1% so với cùng kỳ (trong đó, đàn gà ước đạt trên 17,4 triệu con, bằng 101,6% so với cùng kỳ). Thịt hơi xuất chuồng ước đạt trên 11 nghìn tấn (gà 9,6 nghìn tấn, bằng 106,8%), bằng 104,3% so với cùng kỳ (riêng tháng 02/2023 ước đạt trên 5 nghìn tấn (gà 4,6 nghìn tấn, bằng 109,1%), bằng 105% so với cùng kỳ.

SỐ ĐẦU CON HIỆN CÓ THÁNG 2/2023



Đàn trâu: 31.120 con
↓ 4,1% so cùng kỳ



Đàn bò: 117,3 nghìn con
↓ 4,2% so cùng kỳ



Đàn lợn: 918 nghìn con
↑ 0,1% so cùng kỳ



Đàn gà: 17,5 triệu con
↑ 1,6% so cùng kỳ



2. Sản xuất lâm nghiệp

- Công tác trồng rừng: Tranh thủ thời tiết mưa nhiều đất ẩm, tập trung chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho công tác trồng rừng như cây giống, cuốc hố, vệ sinh vườn bãi; các cơ sở thực hiện đưa giống mới, có năng suất cao vào trồng rừng, áp dụng khoa học kỹ thuật từ khâu làm đất, xác định mật độ trồng, bón phân, chăm sóc rừng để nâng cao năng suất, chất lượng rừng. Tháng 02/2023 diện tích rừng trồng mới ước đạt 691 ha, tăng 2,4% so với cùng kỳ, nâng tổng diện tích rừng trồng mới tập trung 2 tháng ước trồng đạt 1.083 ha, tăng 1,9% so với cùng kỳ; số cây phân tán tháng 02 trồng ước đạt 502 nghìn cây, tăng 2% so với cùng kỳ, nâng tổng số cây phân tán trong 02 tháng đầu năm trồng đạt 883 nghìn cây, tăng 2,6% so với cùng kỳ.

- Công tác bảo vệ và phòng chống cháy rừng: Ngay từ đầu năm các cơ quan chuyên môn đã bám sát, thực hiện nghiêm kế hoạch công tác tuyên truyền phòng chống cháy và bảo vệ rừng đến các địa phương cũng như người dân. Trong tháng không xảy ra vụ cháy rừng nào.

- Khai thác gỗ: Tháng 02/2023 toàn tỉnh ước khai thác gỗ đạt 53.250 m³, bằng 102,1% so với thực hiện cùng kỳ, nâng tổng sản lượng gỗ khai thác 02 tháng ước đạt 125 nghìn m³, bằng 101,4% so với cùng kỳ. Sản lượng gỗ khai thác chủ yếu trên diện tích rừng đã đến tuổi khai thác và khai thác theo đúng quy định của Nhà nước.

3. Sản xuất thủy sản

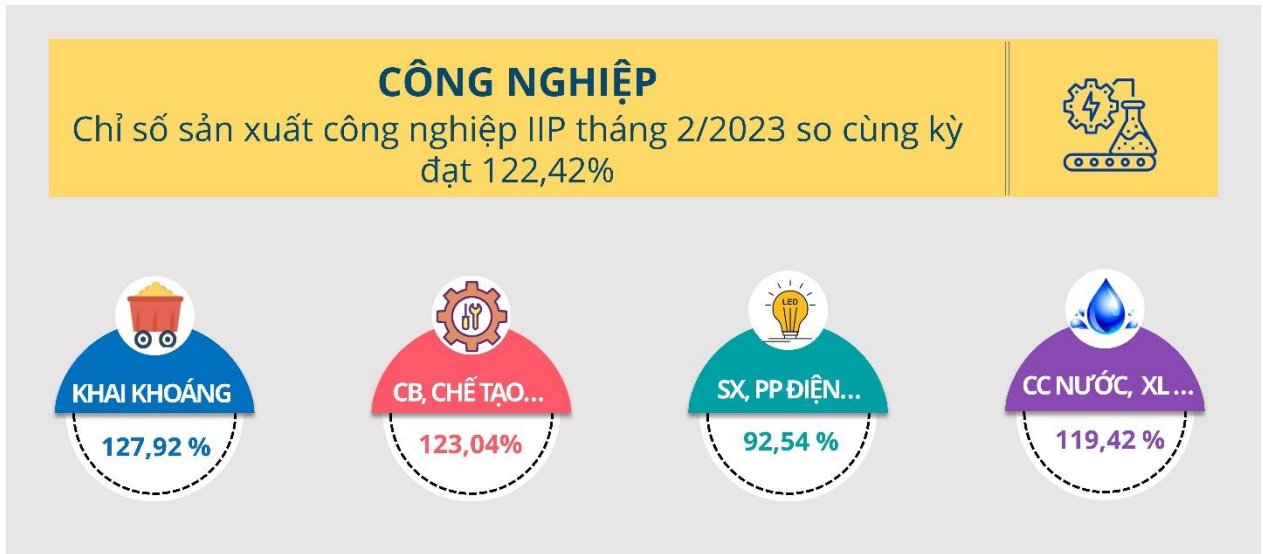
Tình hình thời tiết cơ bản thuận lợi cho nuôi trồng thủy sản, diện tích mặt nước đủ lớn, lượng giống đủ cung cấp cho nhu cầu sản xuất của địa phương. Do vậy hoạt động sản xuất thủy sản phát triển ổn định, tổng sản lượng thủy sản thu hoạch trong tháng ước đạt 4.504,8 tấn, bằng 104,5% so với cùng kỳ; trong đó sản lượng nuôi trồng ước đạt 4.258,1 tấn, bằng 104,9% so với cùng kỳ, sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 246,7 tấn, bằng 98,8% so với cùng kỳ. Tính chung 02 tháng tổng sản lượng thủy sản ước đạt 8.635,5 tấn, bằng 102,9% so với cùng kỳ, trong đó sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 8.103,8 tấn, bằng 103,3% so với cùng kỳ, sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 531,7 tấn, bằng 97,9% so với cùng kỳ.

II. SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP

Trong tháng 02/2023 các doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp và một số doanh nghiệp lớn trên địa bàn vẫn duy trì sản xuất và có tăng trưởng so với cùng kỳ do thời điểm tháng 02/2022 số ngày sản xuất giảm (vào Tết nguyên đán), tuy nhiên tình hình sản xuất nói chung diễn ra trong bối cảnh thế giới cũng như trong nước gặp nhiều bất lợi, nhu cầu người dân thắt chặt chi tiêu, khủng hoảng năng lượng ở các nước kinh tế phát triển, lạm phát vẫn diễn biến khó lường đã và sẽ ảnh hưởng tiêu cực tới sản xuất của các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp, các đơn hàng đều giảm, do vậy chỉ số IIP tháng 02/2023 tăng ước 6,19% so với tháng trước, đóng góp vào tốc độ tăng trưởng (IIP) ngành công nghiệp, tăng 22,42% so với cùng kỳ năm trước, cụ thể: Công nghiệp chế biến chế tạo, tăng 23,04% (sản xuất thực phẩm, tăng 84,32%; sản xuất sản phẩm điện tử, máy tính và sản phẩm quang học, tăng 26,89%; sản xuất giường tủ, bàn ghế tăng 38,38%,...).

Tuy nhiên tính chung 2 tháng, trên thế giới cũng như ở trong nước các đối tác lớn đã hủy, hoãn hoặc giãn nhập các đơn hàng do nguồn cầu sụt giảm; nên chỉ số sản xuất (IIP) của các ngành tăng thấp, tăng 11,2% (ngành khai khoáng ước đạt

93,94%; ngành sản xuất và phân phối điện ước đạt 87,99%; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải ước đạt 101,86%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo đạt 111,85%).



III. THỰC HIỆN VỐN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP

1. Vốn đầu tư thuộc ngân sách nhà nước

Tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 02/2023 ước đạt 382,6 tỷ đồng, tăng 6,7% so với tháng trước, tăng 7,9% so với cùng kỳ. Nâng tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước 2 tháng ước đạt 741,3 tỷ đồng, tăng 2,9% so với cùng kỳ, để có được kết quả tăng như trên do Tỉnh đã chỉ đạo thành lập tổ công tác đặc biệt nhằm thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, chỉ đạo các huyện, thành phố và chủ đầu tư triển khai sớm công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, chọn tư vấn, hợp đồng lập thiết kế kỹ thuật, dự toán cũng như khối lượng thi công đến đâu quyết toán đến đó, đảm bảo giải ngân kịp thời, cụ thể:

+ Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 138,6 tỷ đồng, tăng 1,1% so với tháng trước, tăng 10,2% so với cùng kỳ, nâng tổng vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 2 tháng đạt 253,9 tỷ đồng, tăng 8,6% so với cùng kỳ;

+ Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện đạt 226 tỷ đồng, tăng 9,9% so với tháng trước, tăng 7,7% so với cùng kỳ, nâng tổng vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 2 tháng ước đạt 431,7 tỷ đồng, tăng 0,8% so với cùng kỳ;

+ Vốn ngân sách Nhà nước cấp xã ước đạt 18 tỷ đồng, tăng 12,9% so với tháng trước và bằng 95,4% so với cùng kỳ, nâng tổng vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước đạt 33,9 tỷ đồng, bằng 89,7% so với cùng kỳ.

VỐN THỰC HIỆN TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH

Tháng 2/2023 ước đạt 382,6 tỷ đồng ↑ 7,9% so với cùng kỳ năm 2022

- Vốn ngân sách cấp tỉnh**
 Ước đạt 138,6 tỷ đồng ↑ 10,2%
- Vốn ngân sách cấp tỉnh**
 Ước đạt 226 tỷ đồng ↑ 7,7%
- Vốn ngân sách cấp tỉnh**
 Ước đạt 18 tỷ đồng ↓ 4,6%



2. Thu hút vốn đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Trong tháng 2/2023, thu hút được 30 triệu USD vốn đầu tư quy đổi, bằng 13,29% so với cùng kỳ năm 2022, trong đó: Cấp mới 02 dự án trong nước, vốn đăng ký 297 tỷ đồng, tăng 25,25%; 1 dự án FDI vốn đăng ký 13 triệu USD, bằng 12,9%; điều chỉnh tăng vốn 01 dự án FDI, vốn tăng thêm 3 triệu USD và 02 dự án DDI với số vốn tăng 32 tỷ đồng. Tính chung 02 tháng đầu năm, toàn tỉnh thu hút được 830,6 triệu USD vốn đầu tư quy đổi, gấp 2,7 lần so với cùng kỳ năm 2022; trong đó, cấp mới 2 dự án trong nước với số vốn đăng ký đạt 297 tỷ đồng và 9 dự án FDI với số vốn đăng ký đạt 787,2 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn cho 04 dự án đầu tư trong nước với số vốn đăng ký bổ sung đạt 243,9 tỷ đồng và 03 dự án FDI với số vốn tăng thêm đạt 20,4 triệu USD.

Tháng 02/2023, có 101 doanh nghiệp được thành lập, tăng 10% so với tháng 02/2022. Tính chung 2 tháng có 175 doanh nghiệp được thành lập mới, tăng 3% so với cùng kỳ, vốn đăng ký là 7.108 tỷ, gấp 4,3 lần; có 37 doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng giải thể, tăng 15,6%; 292 tạm ngừng hoạt động, tăng 46%.

IV. HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ VÀ VẬN TẢI

1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa

Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 02 giảm so với tháng trước và tăng so với cùng kỳ, ước tính đạt 3.147,3 tỷ đồng, bằng 89,3% so với tháng trước và tăng 20,7% so với cùng kỳ, hầu hết các nhóm hàng đều giảm so với tháng trước và tăng so với cùng kỳ, như: Nhóm lương thực thực phẩm đạt 939,6 tỷ đồng, bằng 91,2%



TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA

20,8% ↑ Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 2/2023 so với cùng kỳ



so với tháng trước và tăng 31,8% so với cùng kỳ; nhóm đồ dùng dụng cụ trang thiết bị gia đình đạt 309,4 tỷ đồng, bằng 78,5% so với tháng trước, tăng 9,7% so với cùng kỳ; nhóm hàng gỗ và vật liệu xây dựng đạt 562,5 tỷ đồng, bằng 84,9% so với tháng trước và tăng 10,3% so với cùng kỳ; riêng nhóm hàng xăng dầu các loại đạt 588,2 tỷ đồng, tăng 4,8% so với tháng trước và tăng 32,7% so với cùng kỳ,....

2. Về vận tải

Tháng 02/2023 hoạt động vận tải hành khách trong dịp xúc tiến du lịch tăng mạnh so với tháng trước, tuy nhiên hoạt động kinh doanh vận tải hàng hóa so với tháng trước giảm do sau Tết Nguyên đán nhu cầu vận tải hàng hóa, san lấp mặt bằng, nguyên vật liệu phục vụ xây dựng... chưa cao; doanh thu vận tải, kho bãi tháng 02 ước đạt trên 647 tỷ đồng, giảm 1,2% so với tháng trước so với cùng kỳ tăng 33%, cụ thể:

+ Vận tải hành khách tháng 02/2023 ước tính doanh thu đạt trên 134,2 tỷ đồng, tăng 7,4% so với tháng trước và tăng 56% so với cùng kỳ; vận chuyển hành khách ước đạt trên 2,7 triệu lượt khách, tăng 7,2% so với tháng trước và tăng trên 54% so với cùng kỳ; luân chuyển hành khách ước đạt 123,5 triệu lượt khách.Km, tăng 7,4% so với tháng trước và tăng 49,5% so với cùng kỳ.

+ Vận tải hàng hóa tháng 02/2023 ước tính doanh thu đạt 492 tỷ đồng, giảm trên 3,5% so với tháng trước và tăng 29% so với cùng kỳ; vận chuyển hàng hóa ước đạt 4,6 triệu tấn, giảm 3,7% so với tháng trước và tăng 31% so với cùng kỳ; luân chuyển hàng hóa ước đạt 118 triệu tấn.Km, giảm 3,5% so với tháng trước và tăng 26% so với cùng kỳ.

VẬN TẢI, KHO BÃI VÀ DỊCH VỤ Tháng 2 năm 2023



DOANH THU

Tổng số: 647,4 tỷ đồng, tăng 33,2% so cùng kỳ



Vận tải hành khách 134,1 tỷ đồng, tăng 56%



Vận tải hàng hóa 492,6 tỷ đồng, tăng 28,7%



Dịch vụ 20,7 tỷ đồng, tăng 20%



KHỐI LƯỢNG VẬN CHUYỂN



Hành khách 2,7 triệu HK, tăng 54,3% so cùng kỳ



Hàng hóa 4,6 triệu tấn, tăng 31,4% so cùng kỳ

3. Về Bưu chính viễn thông

Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh đã xác định rõ việc phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) là khâu then chốt trong cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, luôn quan tâm phát triển cơ sở hạ tầng bưu chính, viễn thông, CNTT đồng bộ, rộng khắp; công tác thông tin tuyên truyền được thực hiện kịp thời, hiệu quả gắn với kiểm soát chặt chẽ các thông tin báo chí và thông tin trên mạng xã hội,... Trong tháng tiếp tục xây dựng Trung tâm dữ liệu chuyên đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Trung tâm điều hành an toàn, an ninh mạng của tỉnh để giám sát, quản lý bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh. Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh được đầu tư, nâng cấp, mở rộng đáp ứng yêu cầu triển khai các ứng dụng dùng chung của tỉnh, đảm bảo an toàn, bảo mật dữ liệu và phục vụ cho việc triển khai chuyển đổi số.

Doanh thu bưu chính, viễn thông tháng 02/2023 ước đạt 235 tỷ đồng, tính chung 2 tháng ước đạt 465 tỷ đồng, nộp ngân sách nhà nước khoảng 6,5 tỷ đồng. Tổng thuê bao điện thoại ước đạt 1.925,2 nghìn thuê bao, trong đó: Thuê bao phát triển mới 1.500 thuê bao; thuê bao internet ước đạt 1.751,2 nghìn thuê bao; thuê bao cố định ước đạt 13,9 nghìn thuê bao; thuê bao di động trả trước 1.715,9 nghìn

thuê bao; thuê bao di động trả sau 195,5 nghìn thuê bao. Tổng số vị trí lắp đặt trạm BTS trên địa bàn toàn tỉnh là 1.568.

4. Chỉ số giá

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 2/2023 tăng 0,49% so với tháng trước, trong đó khu vực thành thị tăng 0,46%, khu vực nông thôn tăng 0,49%. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ, 07 nhóm có chỉ số giá tăng và tương đương tháng trước: Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 1,5%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,66%; văn hóa giải trí và du lịch tăng 1,21%; nhóm giao thông tăng cao nhất với mức tăng 1,96%; còn lại một số nhóm hàng có chỉ số giá tương đương tháng trước như: Nhóm giáo dục; thuốc và dịch vụ y tế; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác,... Có 04 nhóm mặt hàng giảm giá so với tháng trước: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,03%; may mặc, mũ nón, giày dép giảm 0,38%; bưu chính viễn thông giảm 0,42%; đồ uống và thuốc lá giảm 1,24%,.....

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân so với cùng kỳ tăng 3,28%, tăng chủ yếu ở nhóm giáo dục, tăng 41,14%, tiếp theo là nhóm hàng đồ uống và thuốc lá tăng 4,31%,.....



V. TÀI CHÍNH, NGÂN HÀNG

1. Hoạt động tài chính

- Về Thu: Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tháng 02 năm 2023 ước thực hiện 556 tỷ đồng, bằng 4,2% so với dự toán, tính chung 2 tháng ước đạt 2.851,3 tỷ đồng bằng 21,7% kế hoạch dự toán năm, bằng 133,8% so với cùng kỳ; trong đó so với dự toán một số lĩnh vực thu 02 tháng đạt khá, như: Thu thuế khu vực ngoài quốc doanh ước đạt 400,3 tỷ đồng, bằng 24,3% so với dự toán và bằng

122,3% so với cùng kỳ; thu phí, lệ phí ước đạt 36 tỷ đồng, bằng 28,8% so với dự toán năm và bằng 103,7% so với cùng kỳ; thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 1.393,4 tỷ đồng, bằng 83,3% so với kế hoạch và tăng 6,4 lần so với cùng kỳ....

Tuy nhiên vẫn còn một số lĩnh vực thu đạt thấp, như: Thu tiền sử dụng đất ước đạt 511,5 tỷ đồng, bằng 8,5% so với kế hoạch và bằng 56,5% so với cùng kỳ; tiền thuê đất ước đạt 3,2 tỷ đồng, bằng 0,9% so với dự toán và bằng 10% so với cùng kỳ; thu thuế bảo vệ môi trường ước đạt 33,2 tỷ đồng, bằng 6,9% so với dự toán và bằng 38,2% so với cùng kỳ....

- Về chi: Tháng 02/2023 tình hình chi ngân sách của địa phương cơ bản đã đảm bảo được các nhiệm vụ chi theo dự toán được giao.

2. Hoạt động ngân hàng

Trong tháng Ngân hàng Nhà nước đã thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng trong năm 2023, qua đó đã chỉ đạo các ngân hàng thương mại tiếp tục phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng tín dụng, đảm bảo vốn cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên, kiểm soát chặt chẽ đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, tích cực tháo gỡ khó khăn cho khách hàng vay vốn bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, tiếp tục bám sát mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh, tăng cường cải cách thủ tục ngân hàng; kết hợp công tác tuyên truyền, quảng bá sản phẩm và các tiện ích đi kèm, cụ thể:

- Công tác huy động vốn: Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn đến 28/02/2023 ước đạt 87.194 tỷ đồng, tăng 0,5% (433 tỷ đồng) so với 31/01/2023, trong đó: Tiền gửi ngắn hạn ước đạt 55.737 tỷ đồng, tăng 0,6% so với 31/01/2023; tiền gửi trung và dài hạn ước đạt 31.457 tỷ đồng, tăng 0,3% so với 31/01/2023.

- Công tác cho vay: Tổng dư nợ đến 28/02/2023 ước đạt 81.547 tỷ đồng, tăng 0,3% (243 tỷ đồng) so với 31/01/2023, trong đó: Dư nợ cho vay ngắn hạn ước đạt 53.298 tỷ đồng, tăng 0,4% so với 31/01/2023; dư nợ cho vay trung và dài hạn ước đạt 28.249 tỷ, tăng 0,1% so với 31/01/2023.

- Công tác thu, chi tiền mặt trên địa bàn ổn định: Tổng thu tiền mặt tháng 02/2023 ước đạt 18.835 tỷ đồng, tăng 0,6% so với tháng 01/2023; tổng chi tiền mặt ước đạt 18.640 tỷ đồng, tăng 0,5% so với 01/2023. Tiếp tục thúc đẩy công tác kế toán và thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn đảm bảo an toàn, chính xác và kịp thời, ước doanh số thanh toán không dùng tiền mặt trong tháng đạt 34.544 tỷ đồng, tăng 0,3% so với tháng 01/2022

- Chất lượng tín dụng: Đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, ước đến 31/01/2023 nợ xấu là 755 tỷ đồng, chiếm 0,93% trên tổng dư nợ.

VI. MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI

1. Về công tác văn hóa, giáo dục

1.1 Giáo dục

Ngành Giáo dục đã chỉ đạo thực hiện, giám sát việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ; các trường học tiếp tục thực hiện nghiêm túc kế hoạch, chương trình nội dung dạy học đầu học kỳ II và sau nghỉ Tết nguyên đán; hướng dẫn tổ chức nghiên cứu và thực hiện lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, lớp 8 và lớp 11; phối hợp với các Nhà xuất bản giới thiệu các sách giáo khoa được Bộ GD&ĐT phê duyệt; tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp tỉnh cấp tiểu học lần 3, năm học 2022-2023 tại huyện Yên Dũng; tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm 2 đối với GDTX tại Trung tâm GDNN-GDTX Tân Yên; tham gia các lớp hội thảo, tập huấn của Bộ GD&ĐT. Các đơn vị trực thuộc Sở tập trung tổ chức ôn tập chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm học 2022-2023; tổ chức khảo sát năng lực sử dụng tiếng Anh tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam đối với học sinh lớp 12; chuẩn bị các điều kiện tổ chức thi đấu thể thao cho học sinh phổ thông đợt 2 gồm các môn Điền kinh, Đá cầu, Bóng chuyền.

Các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc Kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền, giáo dục an toàn giao thông (ATGT) trong trường học năm 2023 của Bộ GD&ĐT. Kế hoạch nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, ATGT đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa. Nâng cao kiến thức, ý thức trách nhiệm, kỹ năng tham gia giao thông an toàn và ứng xử văn hóa khi tham gia giao thông cho toàn thể cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động và học sinh, sinh viên.

1.2. Văn hóa, thể thao và du lịch

Ngay từ đầu tháng 2, các hoạt động văn hóa đã diễn ra thành công với sự chuẩn bị kỹ lưỡng, chu đáo, thu hút đông đảo quần chúng tham gia. Tuần văn hóa - du lịch tỉnh Bắc Giang năm 2023 với chủ đề "Linh thiêng Tây Yên Tử" chính thức diễn ra từ ngày 1/2 đến 6/2/2023 (tức từ ngày 11 đến 16 tháng Giêng) với nhiều hoạt động phong phú, đặc sắc. Một số hoạt động nổi bật có thể kể đến như chương trình nghệ thuật "Đêm nhạc Phật" với chủ đề "Vĩnh Nghiêm - Hào quang trí huệ" được tổ chức tại Chùa Vĩnh Nghiêm (huyện Yên Dũng); lễ rước bộ mộc bản "Cư trần lạc đạo phú" từ chùa Vĩnh Nghiêm lên chùa Thượng Tây Yên Tử (Sơn Động) với sự tham gia của 108 xe rước; ngoài Sơn Động, Yên Dũng, ở huyện Lục Ngạn

tổ chức hội hát sloong hao và phiên chợ xuân vùng cao, các xã bố trí gian trưng bày giới thiệu âm thực truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số. Ở huyện Lục Nam, thay vì đợi đến lễ hội Suối Mỡ (mùng 1 tháng Tư Âm lịch), trong Tuần Văn hóa-Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTT&DL) tổ chức Liên hoan hát Văn, châu Văn tỉnh Bắc Giang tại Khu du lịch sinh thái Suối Mỡ. UBND huyện tổ chức khai hội xuân tại chùa Bát Nhã, xã Huyền Sơn, đền Thần Nông, xã Cẩm Lý...

Các hoạt động thể thao chào mừng 93 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02) và nằm trong chuỗi sự kiện của Tuần văn hóa - Du lịch tỉnh Bắc Giang năm 2023 được tổ chức thành công, góp phần rèn luyện sức khỏe, đem lại niềm vui, hứng khởi cho các vận động viên tham gia, cũng như nâng cao đời sống tinh thần cho đông đảo người dân trong và ngoài tỉnh. Các giải thể thao như Giải vô địch đẩy gậy, Giải vô địch kéo co năm 2023 được Sở VHTT&DL phối hợp với UBND huyện Sơn Động tổ chức tại Khu du lịch tâm linh - Sinh thái Tây Yên Tử; Giải việt dã leo núi “Chinh phục đỉnh Non Vua huyền thoại” lần thứ III năm 2023 tại Sân vận động Nham Biền, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng; cùng với đó, các môn thi đấu thể thao dân tộc trong các lễ hội Xuân trên địa bàn tỉnh diễn ra sôi nổi và tung bừng như Vật dân tộc, boi chải, kéo co, thi đấu võ thuật cổ truyền, vật cầu nước, cưỡi ngựa bắn nỏ, chơi tổ tôm điểm, bắt phỗng... những hoạt động thể thao này vừa giúp người dân rèn luyện sức khỏe, đồng thời cũng góp phần gìn giữ nét đẹp văn hóa lâu đời của quê hương Bắc Giang.

Tuần văn hóa - du lịch diễn ra trong điều kiện thời tiết thuận lợi, việc tuyên truyền, quảng bá du lịch của tỉnh được đẩy mạnh góp phần xây dựng thương hiệu du lịch “Về miền đất thiêng Tây Yên Tử” và thu hút lượng lớn khách đến tham quan, văn cảnh đầu xuân mới, ước tính có hơn 40 vạn du khách tới các khu, điểm du lịch, danh lam thắng cảnh tham quan, lễ Phật. Ngoài ra, tỉnh còn tham gia gian hàng trưng bày, tuyên truyền, quảng bá văn hóa, du lịch Bắc Giang và giới thiệu sản phẩm Ocop tại Tuần Văn hóa - Du lịch và Xúc tiến thương mại tại Lễ hội mùa xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc.

2. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội

2.1. Đời sống dân cư

Các hoạt động kinh tế-xã hội diễn ra sôi nổi, người dân có thêm nhiều cơ hội tìm kiếm các việc làm phù hợp sau Tết do các doanh nghiệp thuộc ngành công nghiệp chế biến, chế tạo như điện, điện tử, may mặc đẩy mạnh tuyển dụng lao động nhằm đáp ứng các đơn hàng của đối tác. Đời sống của nhân dân các bộ phận được cải thiện và chất lượng cuộc sống ngày càng được nâng cao cả về vật chất

lẫn tinh thần. Tình trạng thiếu đói giáp hạt không xảy ra trên địa bàn. Tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, đúng đắn các biện pháp điều hành phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là công tác giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới nhằm nâng cao đời sống của người dân.

2.2. Tình hình lao động việc làm

Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Bắc Giang đang tích cực triển khai làm tốt công tác dự báo thị trường lao động, tình hình phát triển sản xuất, nhu cầu lao động việc làm để mở rộng kênh kết nối cung - cầu lao động, hỗ trợ các doanh nghiệp tuyển nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn. Trung tâm tiếp tục đẩy mạnh tổ chức các phiên giao dịch việc làm thông qua các hình thức tổ chức giao dịch trực tiếp và lưu động, tổ chức kết nối trực tuyến với các tỉnh, thành phố lân cận.

Trong tháng, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh đã thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định mới của pháp luật về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam cho các doanh nghiệp có sử dụng lao động người nước ngoài trên địa bàn toàn tỉnh. Thẩm định 02 thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp; gia hạn 01 giấy phép hoạt động thuê lại lao động, gia hạn 01 giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm cho doanh nghiệp; chấp thuận cho 15 doanh nghiệp được sử dụng 27 vị trí công việc cần sử dụng người lao động nước ngoài, đồng thời thực hiện việc cấp mới 16 Giấy phép lao động (GPLĐ), gia hạn 02 GPLĐ; hướng dẫn 119 lao động tham gia khóa học định hướng do Trung tâm lao động ngoài nước tổ chức, có 38 lao động Xuất cảnh đi làm việc tại Hàn Quốc; thực hiện xác nhận khai báo 31 máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ cho 3 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Nắm tình hình đời sống của người lao động trong các doanh nghiệp, tình hình việc làm, giải quyết BHTN trước và sau Tết Nguyên đán. Về công tác đào tạo nghề, tỉnh đã chủ động rà soát các điều kiện đảm bảo hoạt động giáo dục nghề nghiệp (GDNN) của các cơ sở GDNN trên địa bàn, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh năm 2023 tại các trường Cao đẳng, trung cấp. Tỉnh cũng quan tâm thực hiện tốt chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn giai đoạn 2021 - 2025 nhằm hỗ trợ thêm kinh phí, mở rộng thêm đối tượng được hỗ trợ nhằm giảm bớt khó khăn cho người tham gia đào tạo nghề; động viên, khuyến khích người lao động tham gia học nghề trình độ cao. Khuyến khích người lao động có tay nghề cao trong các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề góp phần nâng cao tay nghề, kỹ năng cho người lao động tham gia vào thị trường lao động, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2.3. Công tác an sinh, xã hội

Công tác hỗ trợ đối với các đối tượng chính sách: Tỉnh Bắc Giang đã trao đến các hộ nghèo, người cao tuổi và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh là 66.343 suất với kinh phí 32.228,3 triệu đồng. Cấp 72.913 suất quà của Chủ tịch nước, Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, UBND xã, quà xã hội hóa với tổng số tiền là 39.324,45 triệu đồng đến người có công (NCC) và thân nhân trên địa bàn tỉnh.

Công tác quản lý, chăm sóc và giải quyết chế độ chính sách đối với Người có công được thực hiện kịp thời, đúng quy định. Trong tháng, tỉnh cũng đã ban hành quyết định trợ cấp hàng tháng đối với NCC và thân nhân của họ cho 13 trường hợp; tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ chuyên Hội đồng giám định y khoa tỉnh, trung ương khám giám định đối với 07 trường hợp; ban hành quyết định trợ cấp 01 lần đối với NCC hoặc thân nhân cho 161 trường hợp; quyết định trợ cấp 01 lần và mai táng phí cho 198 trường hợp; Đề nghị Bộ Lao động - TB&XH xác nhận liệt sỹ và trình Thủ tướng Chính phủ cấp Bằng TQGC cho 02 trường hợp; quyết định dừng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ 03 trường hợp; tiếp nhận và di chuyển hồ sơ NCC cho 05 trường hợp; đính chính thông tin trong hồ sơ NCC và bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sỹ cho 03 trường hợp; cấp lại thẻ TB, BB, liệt sỹ cho 07 trường hợp.

3. Hoạt động y tế

3.1. Tình hình dịch bệnh

Dịch bệnh Covid-19 và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác được ngành Y tế tỉnh kiểm soát chặt chẽ, công tác tuyên truyền phòng chống sự lây lan của dịch bệnh cũng được thực hiện tốt. Tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác tiêm vắc xin phòng bệnh Covid-19, nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn về khám chữa bệnh, phòng bệnh, đảm bảo cung ứng đủ thuốc, vật tư, vắc xin, sinh phẩm y tế; xây dựng kế hoạch giám sát môi trường ô nhiễm thực phẩm, kế hoạch nhân rộng mô hình an toàn thực phẩm (ATTP) năm 2023, tiếp tục triển khai hoạt động tuyên truyền, phòng chống sự cố về ATTP mùa Lễ hội Xuân 2023 theo kế hoạch.

Các bệnh truyền nhiễm được phát hiện rải rác trong cộng đồng. Trong tháng ghi nhận 919 lượt mắc bệnh của 08 bệnh truyền nhiễm trong số 27 bệnh được giám sát (tăng 41 ca so với tháng trước, tăng 539 ca so với cùng kỳ năm trước). Trong tháng không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nghiêm trọng nào.

3.2. Công tác khám, chữa bệnh

Tiếp tục chỉ đạo triển khai công tác nâng cao chất lượng cung ứng các dịch vụ y tế, các hoạt động chuyển đổi số trong khám, chữa bệnh như: kê đơn bằng

hình thức điện tử, liên thông dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe, các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử tích hợp thẻ BHYT trong khám chữa bệnh, các cơ sở y tế khai báo lưu trú trên ứng dụng định danh quốc gia VneID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú.

Trong tháng, số lượt khám chữa bệnh là 134.336 lượt (tuyến tỉnh: 44.796, tuyến huyện: 89.540); bệnh nhân nội trú: 18.756 (tuyến tỉnh: 9.675, tuyến huyện: 9.081); bệnh nhân điều trị ngoại trú: 49.927 (tuyến tỉnh: 13.263, tuyến huyện: 36.664); công suất sử dụng giường bệnh là 73,2% (tuyến tỉnh: 77,9%, tuyến huyện: 67,1%).

4. Công tác an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội

4.1. Hoạt động bảo đảm trật tự an toàn giao thông

Công an tỉnh tích cực thực hiện Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông (TTATGT) trong thời gian diễn ra các Lễ hội xuân năm 2023, trên tinh thần chủ động từ sớm, từ xa, từ cơ sở. Theo đó triển khai nhiều phương án, huy động tối đa lực lượng, phương tiện với tinh thần phục vụ cao nhất; chủ động dự báo, phòng chống các tình huống phức tạp có thể xảy ra. Cùng đó phối hợp với các lực lượng khác như: Cựu chiến binh, dân quân, đoàn viên thanh niên cùng tham gia. Hệ thống camera giám sát an ninh tại các khu vực diễn ra sự kiện cũng được lắp đặt. Thông tin đường dây nóng tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật được niêm yết công khai tại nhiều địa điểm diễn ra lễ hội. Do làm tốt công tác phòng ngừa, tuyên truyền, quản lý đối tượng nên trong các lễ hội không để xảy ra tình trạng mất trộm tài sản, bị móc túi. Hoạt động ăn xin, chèo kéo du khách, bói toán, lợi dụng việc tổ chức trò chơi để thực hiện cờ bạc ăn tiền cũng không còn như trước. Tập trung kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm thường xảy ra trong dịp lễ hội xuân, như: Lái xe vi phạm quy định về nồng độ cồn, sử dụng ma túy, vi phạm quy định tốc độ; chở quá tải trọng, quá số người quy định; không đội mũ bảo hiểm khi đi mô tô, xe gắn máy...

Thông qua công tác tuần tra, kiểm soát, các lực lượng chức năng đã xử lý 2.527 trường hợp vi phạm (trong đó: 678 xe ô tô, 1.823 xe mô tô; 80 trường hợp quá khổ, quá tải; 892 trường hợp nồng độ cồn; 452 trường hợp về chạy quá tốc độ); tạm giữ 122 xe ô tô, 1.064 xe mô tô; tước giấy phép lái xe có thời hạn 849 trường hợp, xử phạt hành chính và thu nộp ngân sách Nhà nước 7,4 tỷ đồng.

4.2. Tai nạn giao thông

Tính từ 15/01/2023 đến ngày 14/02/2023, toàn tỉnh xảy ra 13 vụ tai nạn giao thông, làm chết 05 người, làm bị thương 10 người. So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn giảm 17 vụ; giảm 09 người chết; giảm 14 người bị thương. So

với tháng trước giảm 06 vụ, giảm 05 người chết và giảm 02 người bị thương. Tính chung 02 tháng đầu năm, toàn tỉnh xảy ra 32 vụ tai nạn giao thông, làm chết 15 người, làm bị thương 22 người. So với cùng kỳ năm trước: Số vụ tai nạn giảm 24 vụ; giảm 14 người chết và giảm 24 người bị thương.

4.3. An ninh chính trị

Nhìn chung tình hình an ninh chính trị trong tháng 02 cơ bản ổn định và giữ vững. Trong tháng, phát hiện và xử lý 03 vụ vi phạm về môi trường với tổng số tiền xử phạt là 05 triệu đồng.

Trên đây là Báo cáo Tình hình kinh tế- xã hội tháng 02 và 02 tháng đầu năm 2023. Cục Thống kê tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Vụ Tổng hợp, TCTK (b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch đầu tư;
- Lưu VT, TH.

CỤC TRƯỞNG

Đông Văn Sủng